

Bản án số: 522/2026/HS-PT

Ngày: 09-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 436/2026/HSPT ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Huỳnh Ngọc L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2026/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2026, của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thành T; giới tính: nam; sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: B Đường số B, Tổ C, Khu phố G, phường H (trước đây là phường L, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh S (chết) và bà Tống Thị P; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con (sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (theo Bản án số 178/2003/HSST ngày 8/12/2013), chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/8/2023, đến ngày 01/02/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Huỳnh Ngọc L; giới tính: nữ; sinh năm 1981 tại tỉnh Tiền Giang; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã H, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là xã Hội Xuân, huyện C, tỉnh Tiền Giang); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn B (đã chết) và bà Lê Thị S1; bị cáo không có chồng và có 02 người con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27/01/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo (theo Bản án số 41/2016/HSPT), chấp hành xong thời gian thử thách ngày 27/01/2017, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/8/2023, đến ngày 01/02/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

Ông Nguyễn Hữu H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Văn phòng L2 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Huỳnh Ngọc L (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2020, Nguyễn Thành T quen biết với Huỳnh Ngọc L qua bạn bè ngoài xã hội. Đến tháng 8/2023, sau những lần đi chơi chung, Ngọc L biết Thành T có ghi số đề ăn tiền nên L hỏi mua số đề của T (trực tiếp ăn thua với T) và Tiên đồng ý nên hướng dẫn L cách thức nhấn gửi số đề lên nhóm P, P cho T và bên mua số đề được chiết khấu (khuyến mãi) 20%/tổng số tiền ghi đề, khi nhấn tin mua bán số đề thì T, L thỏa thuận, quy ước: 1.000 đồng thì nhấn tin ghi là 1; 20.000 đồng thì nhấn tin ghi là 20; 300.000 đồng thì nhấn tin ghi là 300.

Về cách thức tính ăn thua tiền, dựa trên kết quả xổ số của các tỉnh, thành: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Vũng Tàu, Bến Tre, Đồng Nai, Cần Thơ, Tây Ninh, An Giang, Bình Dương, Vĩnh Long, Long An, Tiền Giang, Kiên Giang (đài M) và các đài Miền B để tính trúng thưởng như sau:

- Người chơi đề ghi 02 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 75.000 đồng.

- Người chơi đề ghi 03 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 650.000 đồng.

- Người chơi đề ghi 04 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 6.000.000 đồng.

- Người chơi đề ghi cặp số hai đài (đá chéo) với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 550.000 đồng.

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, trong lúc Nguyễn Thành T đang điều khiển xe gắn máy biển số 59V3-741.86 lưu thông trên đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), thì bị lực lượng tuần tra 363, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính và phát hiện điện thoại di động cá nhân của T có những thông tin nghi vấn đến hoạt động đánh bạc như đã nêu trên. Và tiến hành kiểm tra phôi đề trong điện thoại của T đã xác nhận T ghi đề với L vào ngày 07/8/2023 và ngày 08/8/2023 như sau:

- Ngày 07/8/2023, L nhắn tin mua số đề của T và chuyển số đề qua nhóm P, cụ thể như sau:

+ Đài Thành phố H - Đồng Tháp (miền Nam): tổng số tiền L mua số đề là 59.820.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả tiền mua số đề cho T là 47.856.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, xác định L trúng thưởng với số tiền 24.000.000 đồng nên tổng số tiền L và T sử dụng để đánh bạc là 83.820.000 đồng (L đã trả 23.856.000 đồng tiền mặt cho T ngay sau khi có kết quả xổ số).

- Ngày 08/8/2023, L đã nhắn tin mua số đề của T nhiều lần và chuyển số đề lên 02 nhóm P và Phù S2 2 cụ thể như sau:

+ Đài V, Bến Tre, Bạc Liêu (miền N): Tổng số tiền L mua số đề các đài miền Nam trên nhóm Phù Sa 1 và Phù Sa 2 là 183.779.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả cho T là 147.023.200 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số xác định L trúng thưởng được tổng số tiền là 83.625.000 đồng nên tổng số tiền L và T dùng để đánh bạc là 267.404.000 đồng;

+ Đài miền Bắc (Hà Nội): Tổng số tiền L mua số đề đài miền Bắc của T là 94.688.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả tiền mua số đề cho T là 75.750.400 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số xác định L trúng thưởng được tổng số tiền là 73.600.000 đồng nên tổng số tiền L và T dùng để đánh bạc là 168.288.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền L, T sử dụng để đánh bạc trong ngày 08/8/2023 là 435.692.000 đồng (L đã thanh toán trả tiền mặt cho T số tiền trên ngay sau khi có kết quả xổ số).

Ngoài ra qua điều tra đã xác định từ đầu tháng 8/2023 đến ngày 08/8/2023, T chỉ nhận số đề của L gửi trên 02 nhóm P và P và một mình T trực tiếp ăn thua với L chứ không chuyển số đề qua cho ai. Tổng số tiền T thắng và hưởng lợi bất chính trong ngày 07/8/2023 và ngày 08/8/2023 là 89.404.600 đồng và T dùng số tiền này để chi tiêu cá nhân, trả nợ cho nhiều người.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Thị Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các số đề L chuyển cho T thể hiện trong phần tin nhắn ở nhóm P và Phù S2 2 với tên người gửi “Chi.lan.lia” và số 0982547042. Các phần tin nhắn này T đã cùng cơ quan điều tra trích xuất trong máy điện thoại của T và có chữ ký xác nhận của T. Khi nghe T bị bắt, L đã xóa toàn bộ tin nhắn trên máy

điện thoại và quăng bỏ ở đâu không nhớ rõ. Lời khai của L phù hợp với lời khai của T về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài việc lập 02 nhóm trên để ghi số đề, T còn tham gia nhóm Poo.q7 trên ứng dụng Whatsapp do người đàn ông tên L1 (chưa rõ lai lịch) lập quản lý với mục đích để T chuyển những số đề người chơi đề đánh tiền lớn cho L1 nhưng T chưa chuyển số đề qua cho L1 lần nào.

Trước đó, khoảng tháng 6/2023, T hùn tiền cùng Thạch S3 và Lê Ngọc H1 ghi số đề, cụ thể: Tiên tỷ lệ 90%, S3 và H1 mỗi người 5% trên tổng số tiền ghi đề thắng thua. Tức là nếu thắng thì S3, H1 mỗi người sẽ được hưởng tỷ lệ 5% trên tổng số tiền thắng, nếu thua thì S3, H1 mỗi người phải trả tỷ lệ 5% trên tổng số tiền thua. Đến tháng 7/2023, do bị thua lỗ nhiều nên T, H1 và S3 không ghi số đề nữa. T không nhớ thua lỗ bao nhiêu tiền. Đối với các người chơi đề số thuê bao 0898913705, 0977694375, 0971172143 và gửi nhiều tin trên nhóm P, T hoàn toàn không biết là ai và cũng không nhận ghi đề, ăn thua. H1 và S3 chưa thoát nhóm nên H1, S3 có nhận ghi đề với các người chơi đề này hay không thì T không biết.

Đối với Thạch S3 khai nhận: khoảng tháng 6/2023, S3 có ghi số đề với T bằng cách thức như T đã khai nhận ở trên. Tháng 7/2023, vì thua lỗ nhiều nên S3 không tham gia ghi số đề với T nữa nhưng S3 vẫn có trong nhóm Phù Sa 1 và Phù S2 2 (do mới học hết lớp 2, không hiểu biết về công nghệ nên S3 không biết cách thoát nhóm). Sau khoảng 01 tuần tham gia ghi đề với T, S3 thua lỗ khoảng 8.000.000 đồng. Ngày 08/8/2023, S3 không tham gia thầu số đề cùng với T. Các số 0898913705, 0977694375, 0971172143 và gửi nhiều tin nhắn đánh số đề các ngày 07/8/2023 và ngày 08/8/2023, S3 hoàn toàn không biết là ai và không nhận ghi đề cho các người chơi đề này.

Đối với Lê Ngọc H1, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay H1 không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2026/HS-ST ngày 13-4-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** 04 (bốn) năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 18/8/2023 đến ngày 01/02/2024).

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thành T 10.000.000 (mười triệu) đồng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc L** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 18/8/2023 đến ngày 01/02/2024).

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Ngọc L 10.000.000 (Mười triệu) đồng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đồng thời, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm đến ngày 22/4/2026 và ngày 24/4/2026, bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Huỳnh Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Huỳnh Ngọc L về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo: các bị cáo đều có nhân thân xấu và tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới để xem xét nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- *Luật sư Nguyễn Hữu H trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Huỳnh Ngọc L:*

Luật sư không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo. Luật sư cho rằng do hoàn cảnh các bị cáo đều khó khăn nên đã nghe lời rủ rê, xúi giục của đối tượng xấu rồi tham gia ghi đề để có tiền trang trải cuộc sống, trong vụ án này các bị cáo T, L tự ghi đề với nhau nên không gây hậu quả lớn cho xã hội. Luật sư nêu về các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho các bị cáo là: bị cáo T là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ 8 tuổi và 01 tuổi, bị cáo hiện đang nuôi dưỡng mẹ và bà ngoại, là con gái và vợ của Liệt sĩ; bị cáo thu lợi bất chính không lớn, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ và gia đình bị cáo thuộc trường hợp có công với Cách mạng. Từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo cùng mức án 03 năm tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng Luật sư chỉ nêu về các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh nên giữ nguyên quan điểm. Về phía Luật sư không tranh luận đối đáp thêm.

- Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin được hưởng án treo để đi làm lo cho mẹ và các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ tháng 8/2023, Huỳnh Ngọc L biết Nguyễn Thành T có ghi số đề ăn tiền nên L hỏi mua số đề của T (trực tiếp ăn thua với T) và Tiên đồng Ý và hướng dẫn L cách thức nhắn gửi số đề lên nhóm P1 và P cho T và bên mua số đề được chiết khấu (khuyến mãi) 20%/tổng số tiền ghi đề.

Về cách thức tính ăn thua, dựa trên kết quả xổ số của các tỉnh, thành: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Vũng Tàu, Bến Tre, Đồng Nai, Cần Thơ, Tây Ninh, An Giang, Bình Dương, Vĩnh Long, Long An, Tiền Giang, Kiên Giang (đài M) và các đài Miền Bắc để tính trúng thưởng như sau:

- Người chơi đề ghi 02 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 75.000 đồng.

- Người chơi đề ghi 03 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 650.000 đồng.

- Người chơi đề ghi 04 con số với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 6.000.000 đồng.

- Người chơi đề ghi cặp số hai đài (đá chéo) với số tiền ghi là: 1.000 đồng thì khi trúng được trả thưởng 550.000 đồng.

[2] Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, trong lúc Nguyễn Thành T đang điều khiển xe gắn máy biển số 59V3-741.86 lưu thông trên đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (này là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì bị lực lượng tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính, phát hiện điện thoại di động cá nhân của T có những thông tin nghi vấn đến hoạt động đánh bạc bằng hình thức ghi đề. Đồng thời tiến hành kiểm tra phôi đề trong điện thoại của T, xác nhận T ghi đề với L vào ngày 07/8/2023 và ngày 08/8/2023. Cụ thể là:

- Ngày 07/8/2023, L nhắn tin mua số đề của T và chuyển số đề qua nhóm P. Cụ thể như sau: Đài Thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Tháp (miền Nam): tổng số tiền L mua số đề là 59.820.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả tiền mua số đề cho T là 47.856.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, xác định L trúng thưởng với số tiền 24.000.000 đồng nên tổng số tiền L và T sử dụng để đánh bạc là 83.820.000 đồng (L đã trả 23.856.000 đồng tiền mặt cho T ngay sau khi có kết quả xổ số).

- Ngày 08/8/2023, L đã nhắn tin mua số đề của T nhiều lần và chuyển số đề lên 02 nhóm P và Phù S2 2 cụ thể như sau:

+ Đài V, Bến Tre, Bạc Liêu (miền Nam): Tổng số tiền L mua số đề các đài miền Nam trên nhóm Phù Sa 1 và Phù Sa 2 là 183.779.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả cho T là 147.023.200 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số xác định L trúng thưởng được tổng số tiền là 83.625.000 đồng nên tổng số tiền L và T dùng để đánh bạc là 267.404.000 đồng;

+ Đài miền Bắc (Hà Nội): Tổng số tiền L mua số đề đài miền Bắc của T là 94.688.000 đồng, sau khi trừ 20% khuyến mãi thì L thực trả tiền mua số đề cho T là 75.750.400 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số xác định L trúng thưởng được tổng số tiền là 73.600.000 đồng nên tổng số tiền L và T dùng để đánh bạc là 168.288.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền L, T sử dụng để đánh bạc trong ngày 08/8/2023 là 435.692.000 đồng.

[3] Các bị cáo Nguyễn Thành T, Huỳnh Ngọc L phạm tội vào tháng 8/2023 nên cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo.

[4] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[5] Ngày 13/4/2026 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 22 và ngày 24/4/2026 bị cáo Nguyễn Thành T, bị cáo Huỳnh Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét thấy, đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[6] Xét kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội, do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh của từng bị cáo.

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6.3] Về nhân thân của bị cáo: các bị cáo có nhân thân xấu như đã nêu tại phần lý lịch.

[6.4] Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo T cung cấp tài liệu thể hiện ông ngoại bị cáo là Liệt sĩ Tổng Văn X, hiện nay bị cáo đang nuôi dưỡng mẹ bị cáo và bà ngoại bị cáo là vợ con của Liệt sĩ, đồng thời bị cáo một mình chăm lo cho 02 con nhỏ (sinh năm 2018 và năm 2023); bị cáo L có trình độ học vấn thấp (5/12), hiện đang nuôi 01 con nhỏ sinh năm 2015, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận các tình tiết này là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo (đây là tình tiết mới).

[6.5] Với hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt chính cho các bị cáo là cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.6] Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp nên giữ nguyên.

[7] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chấp nhận một phần lời bào chữa của Luật sư tại phiên tòa phúc thẩm.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

[9] Về hiệu lực của bản án: đây là phiên tòa phúc thẩm nên bản án này hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung vào các năm 2021, 2024, 2025;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung vào năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thành T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến ngày 01/02/2024.

Xử phạt bổ sung: buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), để sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung vào năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Huỳnh Ngọc L** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến ngày 01/02/2024.

Xử phạt bổ sung: buộc bị cáo Huỳnh Ngọc L phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), để sung ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - VKSND khu vực 5; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P. PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Người bào chữa; | (1) |
| - Trại giam; | (2) |
| - Phòng THADS khu vực 5; | (1) |
| - TAND khu vực 5; | (2) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) | (5) |

Ngô Ngọc Thắng

